TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:23/2023/HSST
Ngày: 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN,TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Nguyễn Quang Huy

2.Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký phiên tòa:Bà Vũ Thuỳ Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 643/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 582/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 5 năm 1995; ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm B, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp:Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông PH Văn Cam (đã chết) và con bà Dương Thị H; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án: Tại Bản án số 22/2016/HSST, ngày 29/02/2016, của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/4/2021;Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Miêu Văn H, tên gọi khác:không; Sinh ngày 05 tháng 3 năm 1983; ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Sán dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Miêu Văn T và con bà: Lục Thị L;Vợ: Tô Thị L (đã ly hôn); có 01 con; Tiền án- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông Trần Thanh P, sinh năm 1952, trú tại: Xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Miêu Văn C, sinh năm 1987,trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút, ngày 20/9/2022, tổ công tác Công an xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu treo Huống Thượng thuộc xóm Bầu, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện hai nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, nam thanh niên điều khiển xe khai tên là PH Văn H, nam thanh niên ngồi sau xe khai tên là Miêu Văn H kiểm tra Miêu Văn H, tổ công tác không phát hiện và thu giữ gì, PH Văn H tự giác lấy từ trong túi quần phía sau bên trái PH Văn H đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác (niêm phong ký hiệu A). PH Văn H và Miêu Văn H khai chất bột màu trắng trên là chất ma túy Heroine của PH Văn H và Miêu Văn H góp tiền mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với PH Văn H và Miêu Văn H và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 xe mô tô, BKS: 20B1-004.47 của Miêu Văn H.

Hồi 10 giờ 20 phút, ngày 21/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng 0,208 gam (niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định).

Tại bản Kết luận giám định số 1501/KL-KTHS ngày 29/9/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,208 gam.

Tại Cơ quan điều tra, PH Văn H, Miêu Văn H khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/9/2022, Miêu Văn H điều khiển xe mô tô, BKS: 20B1-004.47 (là xe của anh Miêu Văn Chiến sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đồng Chốc, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên) đến nhà PH Văn H chơi. Tại đây, PH Văn H, Miêu Văn H cùng bàn bạc, thống nhất mỗi người đóng góp 50.000đ đi mua ma túy Heroine để sử dụng chung. Sau đó, Miêu Văn H đưa cho PH Văn H 50.000đ rồi cùng nhau đi mua ma túy. PH Văn H điều khiển xe mô tô chở Miêu Văn H sang khu dân cư phường Túc Duyên rồi bảo Miêu Văn H đứng chờ còn PH Văn H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Gia Bẩy thuộc

phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy. Tại đây, PH Văn H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, PH Văn H cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi quay lại đón Miêu Văn H đi tìm nơi để cùng nhau sử dụng. Khi cả hai đi đến khu vực cầu Huống Thượng thuộc xóm Bầu, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên thì bị Công an xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của PH Văn H, Miêu Văn H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 02 (hai) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A1, A2; 01 (một) chiếc xe mô tô, BKS: 20B1 - 004.47, số khung: RLKDCGOTT5XA02717, số máy: VDEJQ152FMH-055309, xe đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên anh Miêu Văn Chiến (sinh năm 1987, trú tại: xóm Đồng Chốc, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên).Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTPTN ngày 29 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố PH Văn H và Miêu Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo PH Văn H và Miêu Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố;

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo PH Văn H và Miêu Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (Đối với bị cáo PH Văn H); Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt: PH Văn H từ 21 đến 24 tháng tù;Xử phạt: Miêu Văn H từ 18 đến 21tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo PH Văn H và Miêu Văn H;Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A1, có ghi hoàn trả 0,195gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1;01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2, bì lưu kho.

Trả lại cho anh Miêu văn Chiến, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đồng Chốc, xã Nam Hoà, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô gắn biển kiểm

soát: 20B1-004.47, màu sơn nâu; Nhãn hiệu: ESPERO; số loại: 110BS; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Dung tích xi lanh: 107; Số máy: VDEJQ152FMH-055309; Số khung: RLKDCGOTT5XA02717;Tình trạng xe:Xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, bị cáo PH Văn H và bị cáo Miêu Văn H thừa nhận việc truy tố và xét xử các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là không oan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Phần lời nói sau cùng bị cáo PH Văn H và bị cáo Miêu Văn H xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Miêu Văn H và PH Văn H và những người tham gia tố tụng khác không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Miêu Văn H và PH Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện.Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 19 giờ 10 phút, ngày 20/9/2022, tại xóm Bầu, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, PH Văn H và Miêu Văn H có hành vi tàng trữ 0,208 gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTPTN ngày 29/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Miêu Văn H và PH Văn H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[4] Về tính chất, mức độ, hành vi: Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội.Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do bản thân nghiện ma túy nên đã dẫn đến phạm tội.

[5] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án này thấy rằng, các bị cáo đồng phạm với vai trò giản đơn, các bị cáo Miêu Văn H và PH Văn H đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này bị cáo PH Văn H, Miêu Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Miêu Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo PH Văn H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do các bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Miêu Văn H và PH Văn H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[8].Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng theo biên bản xác minh, lời khai tại phiên tòa, các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9].Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A1, có ghi hoàn trả 0,195gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1;01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2, bì lưu kho.

Trả lại cho anh Miêu văn Chiến, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đồng Chốc, xã Nam Hoà, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát: 20B1-004.47, màu sơn nâu; Nhãn hiệu: ESPERO; số loại: 110BS; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Dung tích xi lanh: 107; Số máy: VDEJQ152FMH-055309; Số khung: RLKDCGOTT5XA02717;Tình trạng xe:Xe cũ đã qua sử dụng.

[10] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, PH Văn H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực khu vực cầu Gia Bẩy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý; Đối với chị Linh Thị Thúy (vợ của anh Miêu Văn Chiến) là người cho Miêu Văn H mượn xe mô tô BKS: 20B1 - 004.47 đăng ký xe mang tên anh Miêu Văn Chiến, chị Thúy không biết Miêu Văn H sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt: Bị cáo Miêu Văn H 21(Hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 21/9/2022. Quyết định tạm giam bị cáo Miêu Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

* Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt: Bị cáo PH Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 21/9/2022.Quyết định tạm giam bị cáo PHVăn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Miêu Văn H và bị cáo PH Văn H.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A1, có ghi hoàn trả 0,195gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 vụ PH Văn H, sinh năm 1995 và Miêu Văn H, sinh năm 1983 phạm tội về ma tuý, mặt sau có 03 dấu tròn của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Nguyễn Thành Trung;01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2, bì lưu kho, mặt sau có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên và 07 chữ ký của Nguyễn Thị Mơ, PH Thị Kim Oanh, Ma Nhật Anh, Trần Thanh Phong, Miêu Văn H, PH Văn H, Ma Đình Trường

Trả lại cho anh Miêu văn Chiến, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đồng Chốc, xã Nam Hoà, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát: 20B1-004.47, màu sơn nâu; Nhãn hiệu: ESPERO; số loại: 110BS; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Dung tích xi lanh: 107; Số máy: VDEJQ152FMH-055309; Số khung: RLKDCGOTT5XA02717; Tình trạng xe:Xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 222 ngày 11 tháng 01 năm 2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Miêu Văn H và bị cáo PH Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Minh Hải

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A1, có ghi hoàn trả 0,195gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 vụ PH Văn H, sinh năm 1995 và Miêu Văn H, sinh năm 1983 phạm tội về ma tuý, mặt sau có 03 dấu tròn của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Nguyễn Thành Trung;01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2, bì lưu kho, mặt sau có 03 dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên và 07 chữ ký của Nguyễn Thị Mơ, PH Thị Kim Oanh, Ma Nhật Anh, Trần Thanh Phong, Miêu Văn H, PH Văn H, Ma Đình Trường

Trả lại cho anh Miêu văn Chiến, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đồng Chốc, xã Nam Hoà, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát: 20B1-004.47, màu sơn nâu; Nhãn hiệu: ESPERO; số loại: 110BS; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm3; Dung tích xi lanh: 107; Số máy: VDEJQ152FMH-055309; Số khung: RLKDCGOTT5XA02717;Tình trạng xe:Xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 222 ngày 11 tháng 01 năm 2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Miêu Văn H và bị cáo PH Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Thái Nguyên;*
- *Công an TP. Thái Nguyên;*
- *TAND,VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;*
- *THA phạt tù;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;*
- *UBND xã Nam Hoà, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;*
- *Lưu:Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải